



ISSN 3093 - 3390

TẠP CHÍ

Kinh tế - Tài chính

CƠ QUAN CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Kỳ 1 tháng 4/2026 (Số 19)



PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ ĐẠO CỦA KINH TẾ NHÀ NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI



<https://tapchi.kinh-te-tai-chinh.vn>

THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ NGHIỆP VỤ KINH TẾ - TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU, CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

BAN BIÊN TẬP

Tổng Biên tập:

TS. PHẠM THU PHONG

Phó Tổng Biên tập:

TS. ĐỖ VĂN HẢI

TS. VŨ THỊ ÁNH HỒNG

ThS. NGUYỄN HẢI HỒNG

BÙI ĐỨC HẢI

ThS. BÙI THỊ THU HƯƠNG

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS. TS. HOÀNG VĂN CƯỜNG

GS. TS. PHẠM HỒNG CHƯƠNG

GS. TS. TRẦN THỌ ĐẠT

GS. TS. NGÔ THẮNG LỢI

GS. TS. NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

GS. TS. SỬ ĐÌNH THÀNH

PGS. TS BÙI HUY NHƯỢNG

PGS. TS. TRẦN TRỌNG NGUYỄN

PGS. TS. NGUYỄN HỒNG SƠN

PGS.TS. NGUYỄN ĐÀO TÙNG

MỤC LỤC

PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ ĐẠO CỦA KINH TẾ NHÀ NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

7	Nhận thức về vai trò của kinh tế nhà nước qua các thời kỳ	Vũ Hùng Cường
11	Vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	Đỗ Diệu Hương, Bùi Nhật Huy
16	Củng cố vai trò kinh tế nhà nước để dẫn dắt tăng trưởng dài hạn	Phạm Sỹ An, Nguyễn Anh Quang
20	Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt	Trần Quang Trung, Nguyễn Thị Ngọc Khánh
24	Hoàn thiện chính sách phát triển doanh nghiệp nhà nước trong bối cảnh thực thi Nghị quyết số 79-NQ/TW và Luật số 68/2025/QH15	Doãn Thanh Tuấn, Nguyễn Tuấn Linh
29	Đổi mới tư duy trong phát triển kinh tế nhà nước và yêu cầu chuyển đổi mô hình hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập	Nguyễn Thị Hương
34	Nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước và yêu cầu đổi mới hoạt động của các tổ chức tín dụng nhà nước	Nguyễn Thị Chinh
39	Đổi mới doanh nghiệp nhà nước theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng	Nguyễn Thị Kim Đoàn
44	Phát huy vai trò của kinh tế nhà nước - Gợi mở từ Nghị quyết số 79-NQ/TW	Đỗ Văn Trinh
48	Nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước: Góc nhìn từ khung nguyên tắc quản trị công ty của OECD	Nguyễn Thanh Huyền

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

53	Chính sách tài khóa hỗ trợ kiểm soát lạm phát trong bối cảnh mục tiêu tăng trưởng hai con số	Nguyễn Thị Quyên
56	Kinh nghiệm quốc tế về quản lý đầu tư công và mua sắm công trong bối cảnh chuyển đổi số	Trần Tâm Hạnh
60	Hiệu quả của chỉ số PMI trong vai trò chỉ báo dẫn dắt tăng trưởng GDP tại Việt Nam giai đoạn 2023-2025	Phan Trường Giang
64	Xây dựng chỉ số bất định chính sách kinh tế ở Việt Nam	Hoàng Văn Hải, Nguyễn Thị Việt Bắc, Trần Thị Lương
67	Phát triển kinh tế sáng tạo ở Việt Nam: Thực trạng và hàm ý chính sách	Phạm Thị Vân Huyền
70	Thu hút FDI vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Thực trạng và hàm ý chính sách	Lê Thị Khánh Ly
73	Thuế tối thiểu toàn cầu và thu hút vốn FDI vào Việt Nam: Phân tích tác động từ góc nhìn Lý thuyết quyền chọn thực	Nguyễn Thị Thu Hằng, Phan Hương Giang, Nguyễn Phương Hà, Nguyễn Vũ Diệu Linh, Dương Thị Minh Tâm, Nguyễn Cẩm Nhung
78	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài cho ngành bán dẫn tại Việt Nam	Phùng Thị Lan Hương
81	Tác động của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam	Lê Thị Thu Hương, Tạ Thị Phương Thúy
86	Thương mại quốc tế trong bối cảnh biến động kinh tế toàn cầu: Những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam	Vũ Hoàng Anh

CÁC SẢN PHẨM CỦA TẠP CHÍ
KINH TẾ - TÀI CHÍNH



p-ISSN 3093-3390

Xuất bản 3 kỳ/tháng, điểm khoa học 0,75



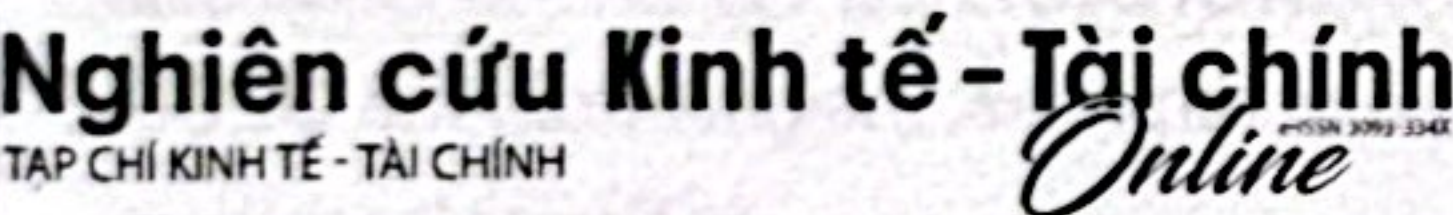
p-ISSN 3093-3722

Xuất bản 2 tháng/kỳ, điểm khoa học 0,75.



e-ISSN 3093-3498

<https://tapchikinhtetaichinh.vn>



e-ISSN 3093-334X

<https://nghienccuu.tapchikinhtetaichinh.vn>

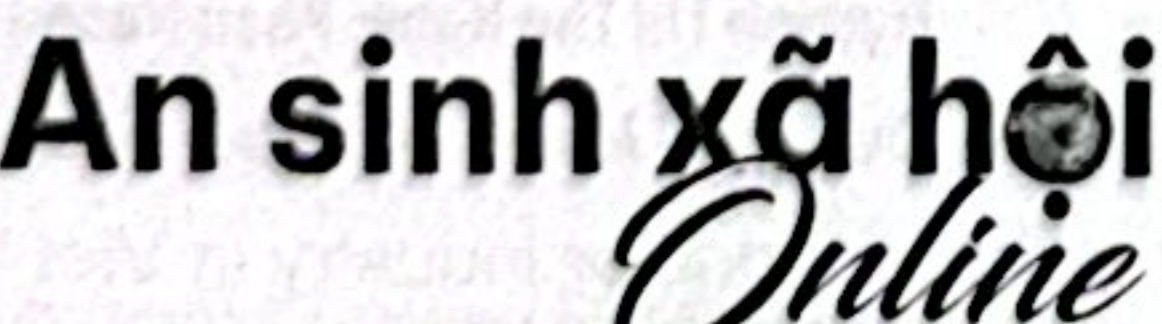
Điểm khoa học 0,75.



CHUYÊN TRANG CỦA TẠP CHÍ KINH TẾ - TÀI CHÍNH

e-ISSN 3093-3501

<https://thuehaiquan.tapchikinhtetaichinh.vn>



CHUYÊN TRANG CỦA TẠP CHÍ KINH TẾ - TÀI CHÍNH

e-ISSN 3093-3552

<https://ansinh.tapchikinhtetaichinh.vn>

- 191 Thúc đẩy đổi mới sáng tạo tại các doanh nghiệp Việt Nam **Tô Ngọc Hà An**
- 195 Mối quan hệ của đổi mới xanh và quốc tế hoá doanh nghiệp Việt Nam:
Vai trò điều tiết của tiêu chuẩn hóa quốc tế **Nguyễn Thanh Lâm**
- 199 Tổng quan bằng chứng thực nghiệm về tác động của thông báo M&A đến giá
cổ phiếu công ty mua **Đào Nguyễn Phi, Trịnh Văn Sơn**
- 204 Vai trò của các tập đoàn kinh tế nhà nước trong chuyển đổi số quốc gia: Kinh
nghiệm quốc tế **Vũ Thị Thái Hà**
- 208 Đề xuất mô hình nghiên cứu trải nghiệm khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng số
Đào Hồng Hạnh
- 212 Tăng cường ứng dụng Fintech trong hoạt động ngân hàng tại Đồng bằng sông
Cửu Long **Ngô Anh Tín, Hồ Thị Thùy Trang**
- 215 Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính của ngân hàng thương mại Việt
Nam trong giai đoạn chuyển đổi số **Nguyễn Thái Mỹ Anh, Nguyễn Thị Cẩm Loan**
- 220 Năng lực tiếp cận tín dụng của các doanh nghiệp dệt may tại Việt Nam
Trần Thị Ngọc Yến
- 225 Chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam: Khung chiến lược
và thực tiễn triển khai **Chu Đức Trí**
- 229 Năng lực quản trị tài chính xanh và hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp
nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam **Nguyễn Thị Thanh Tâm**

KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN

- 234 Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong kế toán quản trị: Cơ hội và thách thức đối với
doanh nghiệp Việt Nam **Nguyễn Thị Nga**
- 238 Đề xuất mô hình nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ áp dụng
kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp logistics Việt Nam **Mai Thị Trang**
- 242 Vai trò của kế toán chi phí ngành logistics trong bối cảnh chuyển đổi số tại Việt Nam
Cao Thị Thanh Hiền
- 245 Nhân tố ảnh hưởng đến vận dụng kế toán trách nhiệm tại doanh nghiệp sản xuất
xi măng khu vực miền Bắc Việt Nam **Nguyễn Thùy Linh**

THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

- 249 Kinh nghiệm thu hút FDI của một số quốc gia và hàm ý chính sách đối với Việt Nam
Đỗ Thanh Giang
- 254 Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế Thủ đô Hà Nội **Đào Ngọc Lưu**
- 259 Mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động kiểm tra thuế: Bằng chứng
thực nghiệm từ Hưng Yên **Lương Thị Đình**
- 263 Các yếu tố ảnh hưởng đến trải nghiệm khách hàng mua sắm đa kênh tại các
chuỗi siêu thị thuộc khu vực TP. Hồ Chí Minh
Nguyễn Đặng Công Minh, Kiều Thị Đào Uyên, Nguyễn Thị Vân
- 267 Nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng công nghệ để ra quyết định du lịch của
Gen Z tại Việt Nam **Nguyễn Thị Diệu Thúy**
- 271 Ý định triển khai hoặc mở rộng ứng dụng trí tuệ nhân tạo của doanh nghiệp nhỏ
và vừa tại TP. Hồ Chí Minh: Tiếp cận theo mô hình TOE-DOI **Trần Hải Minh Thư**
- 276 Hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại vùng Đông Nam Bộ
Đào Trường Thành
- 281 Yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng với dịch vụ xuất khẩu hàng lẻ
bằng đường biển ở các doanh nghiệp tại TP. Hải Phòng **Bùi Huy Nam**
- 284 Quản lý thu ngân sách tại phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa sau sắp xếp
đơn vị hành chính **Nguyễn Thị Hồng Diệp**
- 287 Ảnh hưởng của trí tuệ cảm xúc tới kết quả làm việc của nhân viên Gen Z tại
các công ty du lịch ở TP. Hà Nội **Phạm Trung Tiến, Dương Thị Thúy Nương, Trịnh Đức Duy**
- 293 Tác động từ quản trị chất lượng đến lòng trung thành của sinh viên: Vai trò
trung gian của hình ảnh thương hiệu và giá trị cảm nhận **Lê Thị Lan Hương**



TỔNG QUAN BẰNG CHỨNG THỰC NGHIỆM VỀ TÁC ĐỘNG CỦA THÔNG BÁO M&A ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CÔNG TY MUA

ĐÀO NGUYỄN PHI¹, TRỊNH VĂN SƠN²

Tóm tắt

Mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (M&A) là một sự kiện thông tin quan trọng, có khả năng tạo ra phản ứng tức thời trên thị trường chứng khoán. Nghiên cứu này tổng hợp và phân tích có hệ thống các bằng chứng thực nghiệm về tác động ngắn hạn của thông báo M&A đến giá cổ phiếu công ty mua tại các thị trường chứng khoán. Dựa trên khung lý thuyết tích hợp giữa Lý thuyết Thị trường hiệu quả, Lý thuyết Tín hiệu và Lý thuyết Chi phí đại diện, kết quả tổng quan cho thấy, phản ứng của thị trường đối với công ty mua mang tính không đồng nhất, phụ thuộc chặt chẽ vào mức độ hiệu quả thông tin, chất lượng thể chế và đặc điểm của thương vụ. Trên cơ sở đó, các tác giả đề xuất một số định hướng nghiên cứu thực nghiệm phù hợp với bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam.

Từ khóa: Mua bán và sáp nhập (M&A), phản ứng thị trường, giá cổ phiếu, công ty mua, bằng chứng thực nghiệm

OVERVIEW OF EMPIRICAL EVIDENCE ON THE IMPACT OF M&A ANNOUNCEMENTS ON ACQUIRING FIRMS' STOCK PRICES

Abstract

Mergers and acquisitions (M&A) constitute significant informational events that can trigger immediate reactions in stock markets. This study provides a systematic synthesis and analysis of empirical evidence on the short-term impact of M&A announcements on the stock prices of acquiring firms across different equity markets. Drawing upon an integrated theoretical framework that combines the efficient market hypothesis, signaling theory, and agency cost Theory, the review findings indicate that market reactions to acquiring firms are heterogeneous and strongly contingent upon the level of informational efficiency, institutional quality, and deal-specific characteristics. Based on these insights, the authors propose several directions for future empirical research tailored to the context of the Vietnamese stock market.

Keywords: Mergers and acquisitions (M&A), market reaction, stock prices, acquiring firms, empirical evidence

Ngày nhận bài: 07/02/2026; Ngày hoàn thiện biên tập: 20/3/2026; Ngày duyệt đăng: 24/3/2026

GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh ngày càng gay gắt, M&A doanh nghiệp đã trở thành một chiến lược tăng trưởng quan trọng, góp phần tái cấu trúc ngành, mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Bên cạnh các tác động dài hạn đến hiệu quả hoạt động và cấu trúc thị trường, thông báo M&A còn được xem là một sự kiện thông tin có ý nghĩa đặc biệt, có khả năng tác động tức thời đến kỳ vọng của nhà đầu tư và giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

Theo Lý thuyết Thị trường hiệu quả, giá cổ phiếu phản ánh nhanh chóng và đầy đủ các thông tin mới, bao gồm cả thông báo M&A (Fama, 1970). Dưới góc độ Lý thuyết Tín hiệu, quyết định công bố một thương

vụ M&A có thể được nhà đầu tư diễn giải như tín hiệu về triển vọng tăng trưởng, năng lực quản trị và khả năng tạo giá trị cộng hưởng của doanh nghiệp mua lại (Spence, 1973). Lý thuyết Đại diện lại nhấn mạnh khả năng tồn tại xung đột lợi ích giữa nhà quản lý và cổ đông, khiến một số thương vụ M&A phản ánh động cơ mở rộng quy mô hoặc gia tăng quyền lực hơn là tối đa hóa giá trị cổ đông (Jensen & Meckling, 1976). Sự song hành của các cơ chế lý thuyết này khiến phản ứng của thị trường đối với thông báo M&A, đặc biệt là đối với công ty đi mua, trở thành một vấn đề thực nghiệm phức tạp và chưa có kết luận thống nhất.

Các nghiên cứu thực nghiệm tại các thị trường phát triển đã hình thành một kết luận tương đối ổn

¹ThS., Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế; Email: phidn@hce.edu.vn

²PGS.TS., Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế